

Số: 02/2024/QĐCNHGT-DS

Tân Uyên, ngày 20 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của nguyên đơn Ah Nguyễn ThAh T và bị đơn Ah Hoàng Văn A.

Sau khi nghiên cứu đơn khởi kiện: “TrAh chấp hợp đồng mua bán tài sản” đề ngày 28 tháng 11 năm 2024 của người khởi Ah Nguyễn ThAh T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 12 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ trAh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ah Nguyễn ThAh T, sinh năm 1988

Địa chỉ: Bản Chơm Chăng, xã Thân Thuộc, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Người bị kiện: Ah Hoàng Văn A, sinh năm 1981

Địa chỉ: Bản Tát Xôm, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyên sAg Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 12 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 12 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1. Người khởi kiện Ah Nguyễn ThAh T nhất trí với việc Ah Hoàng Văn A trả nợ số tiền mua bán tài sản là: 44.138.000 đồng (*Bốn mươi bốn triệu một trăm ba mươi tám nghìn đồng*).

1.2. Ah Hoàng Văn A thAh toán theo phương thức như sau:

- Ngày 20/12/2024 thAh toán số tiền 24.138.000 đồng (*Hai mươi bốn triệu một trăm ba mươi tám nghìn đồng*).

- Ngày 20/4/2025 thAh toán số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Ah Nguyễn ThAh T đồng ý với tổng số tiền và phương thức thAh toán nêu trên./.

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: “*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.*”.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- THADS huyện Tân Uyên;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 01-QĐHG:

- (1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN THÀNH PHỐ HÀ NỘI). Tòa án cấp tỉnh để riêng một dòng (trong ví dụ trên thì THÀNH PHỐ HÀ NỘI để riêng một dòng); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định, ô thứ ba ghi lĩnh vực trAh chấp (ví dụ: Số: 02/2021/QĐCNHGT-KDTM).
- (3) Ghi họ và tên của người yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành.
- (4) Ghi quA hệ trAh chấp mà người khởi kiện yêu cầu giải quyết.
- (5) Ghi tên của người khởi kiện. Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên của người đó và tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Ah hoặc Chị trước khi ghi họ tên; nếu là cơ quA, tổ chức thì ghi tên cơ quA, tổ chức đó.
- (6) Ghi tên, địa chỉ của các bên tham gia hòa giải, người đại diện, người phiên dịch (nếu có); Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quA, tổ chức thì ghi tên cơ quA, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quA, tổ chức đó. Đối với người đại diện thì ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quA hệ giữa người đó với người được đại diện; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn “văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...”.

Ví dụ 1: Ông Nguyễn Văn A; cư trú tại... là người đại diện theo pháp luật của người khởi kiện (Giám đốc Công ty TNHH Thắng Lợi).

Ví dụ 2: Bà Lê Thị B; cư trú tại... là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (Văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...).

(7) Ghi đầy đủ, lần lượt các thoả thuận của các bên tham gia hòa giải về từng vấn đề đã được thể hiện trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải.